

BÁO CÁO CHUYÊN ĐỀ
Khai thác và ứng dụng phương pháp dạy học tích hợp
kiến thức và ngôn ngữ trong chương trình SGK GDPT 2018
Nhóm giáo viên Tiếng Anh - Trường THPT Ngô Quyền

I. Phương pháp CLIL

Phương pháp CLIL (Content and Language Integrated Learning) - là một phương pháp học tích hợp nội dung và ngôn ngữ với mục đích giúp học sinh có thể đồng thời tiếp thu kiến thức môn học và ngôn ngữ mới một cách tự nhiên.

CLIL được phát minh bởi 2 tiến sĩ: David Marsh và Anne Maljers từ năm 1994. Ngay khi ra đời, CLIL đã tạo một tiếng vang lớn ở Châu Âu và nhanh chóng được nhiều trường đại học, tổ chức giáo dục danh tiếng hàng đầu thế giới áp dụng vào việc giảng dạy ngoại ngữ.

Ở Việt Nam, trong thời gian gần đây phương pháp CLIL đã trở thành một phương pháp giảng dạy ngày càng phổ biến, đặc biệt là tại các trường quốc tế và các chương trình giáo dục song ngữ. Phương pháp CLIL giúp học sinh tiếp cận kiến thức môn học bằng cách sử dụng một ngôn ngữ khác không phải là tiếng mẹ đẻ, thông thường là tiếng Anh và tạo ra môi trường học tập tích cực, khuyến khích sự tương tác và sáng tạo trong quá trình học. Trong chương trình GDPT 2018, một số bộ sách giáo khoa từ lớp 1 đến lớp 12 đều có bài học tích hợp nội dung và ngôn ngữ. Các trường học và giáo viên đang ngày càng nhận thức được lợi ích của phương pháp này và áp dụng nó vào quá trình giảng dạy để giúp học sinh phát triển kỹ năng ngôn ngữ trong ngữ cảnh thực tế và ý nghĩa. Học sinh không chỉ học ngôn ngữ, mà còn học ngôn ngữ qua việc tiếp cận và xử lý kiến thức môn học. Điều này giúp học sinh phát triển khả năng sử dụng ngôn ngữ một cách linh hoạt và tự tin hơn.

Tuy nhiên, việc tích hợp nội dung và ngôn ngữ trong bài dạy không phải là một nhiệm vụ đơn giản, đòi hỏi giáo viên không chỉ có nền tảng về ngôn ngữ mục tiêu tốt mà còn cả về kiến thức môn học. Bên cạnh đó, việc giảng dạy bài học CLIL đòi hỏi sự kết hợp tinh tế và linh hoạt của nhiều yếu tố để tạo ra môi trường học tập đa dạng và hấp dẫn.

II. Lợi ích của việc học tiếng Anh bằng phương pháp CLIL

1. Phát triển khả năng tư duy toàn diện

CLIL tạo ra môi trường để học sinh được trải nghiệm tiếng Anh bằng cả 5 giác quan, hình thành phản xạ linh hoạt và phát triển tư duy toàn diện.

- *Phát triển tư duy “mở”*: Việc tiếp xúc với văn hóa của nhiều quốc gia khác nhau giúp học sinh mở rộng cách nhìn nhận một vấn đề bằng nhiều hướng suy nghĩ khác nhau. Từ đó hình thành phản xạ “tư duy mở”.

- *Phát triển tư duy logic, phản biện*: Việc lồng ghép các trò chơi trí tuệ, các tình huống, toán vui, vấn đề trong cuộc sống vào bài học giúp học sinh hình thành tư duy logic. Đồng thời phát triển kỹ năng giải quyết vấn đề hiệu quả.

- *Phát triển tư duy sáng tạo*: Học tiếng Anh thông qua các hoạt động nghệ thuật, diễn kịch,... thúc đẩy khả năng sáng tạo và trí tưởng tượng của học sinh.

- *Phát triển kỹ năng mềm*: Các hoạt động nhóm, thuyết trình,... giúp học sinh tự tin nói trước đám đông, rèn luyện kỹ năng giao tiếp và làm việc nhóm.

2. Nâng cao vốn hiểu biết

Học tiếng Anh không chỉ là học ngôn ngữ, mà còn là học về văn hoá, lịch sử, địa lý,... Ngoài chú trọng vào phát âm, từ vựng, cấu trúc, việc lồng ghép những kiến thức xã hội sẽ giúp cho vốn hiểu biết của HS thêm phong phú hơn, về đất nước, con người,... Dần dần với những tiếp xúc ấy, các em sẽ mở rộng cách nhìn nhận mọi thứ theo nhiều cách khác nhau.

3. Cởi mở, tự tin hơn

Khi được tiếp xúc với những nền văn hoá quốc tế, HS sẽ có cơ hội mở rộng thế giới quan của bản thân, và có thể dễ dàng hoà nhập trong những môi trường mới. Khi đó, khả năng tiếp thu ngôn ngữ của HS tăng lên, HS sẽ cảm thấy yêu thích và tự tin hơn khi sử dụng tiếng Anh trong bất cứ hoàn cảnh nào.

4. Nâng cao khả năng phản xạ ngôn ngữ

Được tiếp thu kiến thức của các môn học bằng tiếng Anh sẽ giúp các em phản xạ nhanh và tự nhiên hơn khi cần trao đổi vấn đề mà không cần phải dịch sang tiếng mẹ đẻ. Việc được lặp đi lặp lại phương pháp học này sẽ giúp HS quen dần và nâng cao hơn khả năng ngôn ngữ của bản thân.

5. Học tiếng Anh hiệu quả qua các hoạt động tổng kết bài học

Một hoạt động để tổng kết bài học sẽ giúp học sinh sử dụng những điều vừa học được nhằm tạo ra những sản phẩm độc đáo liên quan đến nội dung bài học. Hoạt động này cần có tính phối hợp, tính sáng tạo và tính giao tiếp. Bên cạnh đó, cần tạo cơ hội cho học sinh trình bày sản phẩm của mình với cả lớp, rèn luyện kỹ năng nói trước đám đông.

III. Khung 4Cs trong CLIL

Mục tiêu hướng đến trong dạy học ứng dụng phương pháp CLIL là mục tiêu kép, tức là vừa đảm bảo mục tiêu của môn học, vừa đảm bảo mục tiêu ngôn ngữ chính vì vậy, hai yếu tố ngôn ngữ và học thuật luôn đan xen nhau.

Dựa vào khung 4Cs này, kế hoạch dạy học được thiết kế vừa có thể đảm bảo sự cân bằng giữa hai yếu tố nói trên, vừa góp phần tạo nên một tiết học CLIL hiệu quả. Đây được xem là khung tiêu chí căn bản để xây dựng và lập kế hoạch dạy học theo mô hình CLIL. *Nền tảng của định hướng giáo dục tích hợp nội dung và ngôn ngữ.*

Trong khung 4Cs, 4 chữ C đại diện cho 4 thành phần của định hướng **tích hợp nội dung và ngôn ngữ**:

Content: *Nội dung* ở đây là đề tài, chủ đề của môn học, những kiến thức, kỹ năng mà học sinh cần đạt được. Nội dung cần có sự liên kết với đời sống. Học sinh cần được học các vấn đề thực tiễn và được củng cố kiến thức qua lý thuyết, chứ không nên học lý thuyết đơn thuần.

Communication: *Giao tiếp* hỗ trợ, củng cố việc học ngoại ngữ, tuy nhiên cần xác định rõ rằng ngoại ngữ là công cụ của giao tiếp. Định hướng tích hợp nội dung và ngôn ngữ đặt trọng tâm ở người học, vì vậy các hoạt động một chiều của giáo viên bị giảm tối đa, thay vào đó là các hoạt động tương tác giữa học sinh - học sinh, học sinh - nhóm, nhóm - nhóm.

Cognition: *Nhận thức* trong định hướng tích hợp nội dung và ngôn ngữ không đơn thuần là truyền tải thông tin từ giáo viên đến học sinh hay kiến thức cần ghi nhớ. Định hướng tích hợp nội dung và ngôn ngữ đòi hỏi các kỹ năng tư duy cấp độ cao, khuyến

khích người học hiểu và tiếp nhận tri thức theo cách riêng.

Culture: Văn hóa có vai trò quan trọng trong định hướng tích hợp nội dung và ngôn ngữ. Học sinh không chỉ được mở rộng kiến thức về văn hóa các nước mà còn được học cách lựa chọn ngôn ngữ phù hợp trong các tình huống có bối cảnh văn hóa khác nhau.

IV. Thiết kế kế hoạch dạy học định hướng tích hợp nội dung và ngôn ngữ

Bước 1: Chọn chủ đề: Xác định chủ đề chính cho bài học CLIL. Chủ đề này nên liên quan đến nội dung chuyên môn và ngôn ngữ mà giáo viên muốn giảng dạy.

Bước 2: Xác định mục tiêu học tập: Xác định mục tiêu học tập cụ thể cho bài học. Mục tiêu này nên bao gồm cả khía cạnh chuyên môn và khía cạnh ngôn ngữ và các kỹ năng khác theo khung 4Cs mà học sinh sẽ đạt được sau bài học.

Bước 3: Tìm kiếm tài liệu: Tìm kiếm và thu thập tài liệu liên quan đến chủ đề của bài học. Tài liệu này có thể bao gồm sách giáo trình, bài báo, video, hình ảnh, biểu đồ, và tài liệu tham khảo khác. Đảm bảo rằng tài liệu được sử dụng có độ khó và phù hợp với trình độ học sinh.

Bước 4: Thiết kế hoạt động học tập: Dựa vào mục tiêu học tập, giáo viên thiết kế các hoạt động học tập phù hợp. Hoạt động này có thể bao gồm đọc hiểu, thảo luận nhóm, thực hành giao tiếp, viết bài, thực hành thí nghiệm hoặc trò chơi học tập.

Bước 5: Tích hợp ngôn ngữ và nội dung: Đảm bảo rằng ngôn ngữ được tích hợp một cách tự nhiên và chặt chẽ vào nội dung chuyên môn. Giáo viên có thể sử dụng các hoạt động như phân tích từ vựng, tóm tắt bài viết, thảo luận chuyên môn và viết bài làm cho sự kết hợp giữa ngôn ngữ và nội dung trở nên hiệu quả.

Bước 6: Đánh giá kết quả học tập của học sinh: Xác định cách đánh giá sự tiến bộ và kết quả học sinh đạt được sau bài học. Điều này có thể bao gồm kiểm tra, bài tập, thảo luận, hoặc các hoạt động đánh giá khác.

Bước 7: Đánh giá và điều chỉnh: Đánh giá kết quả bài học và điều chỉnh phương pháp giảng dạy cho các bài học sau.

Quá trình chuẩn bị một bài dạy CLIL yêu cầu sự kỹ lưỡng và xem xét cả khía cạnh chuyên môn và ngôn ngữ. Bằng cách tuân thủ các bước trên, giáo viên sẽ có một kế hoạch học tập chất lượng và hỗ trợ học sinh trong việc tiếp cận nội dung chuyên môn bằng ngôn ngữ mục tiêu.

V. Thực trạng tại THPT Ngô Quyền

Sách giáo khoa tiếng Anh 10- Global Success

BOOK MAP

UNIT	PRONUNCIATION	VOCABULARY	GRAMMAR	READING	SPENDING	LISTENING	WRITING	EVERYDAY ENGLISH	CULTURE / CLIL	PROJECT
Unit 1: FAMILY LIFE	Consonant blends: /bz/, /ks/, and /tz/	Words and phrases related to family life	Present simple vs. present continuous	Reading for specific information in a text about the benefits of doing housework for children	Explaining why children should or shouldn't do housework	Listening for specific information in a talk show about family life	Writing about family routines	Expressing opinions	Family values in the UK	Doing research on Family Day in Viet Nam or other countries
Unit 2: HUMANS AND THE ENVIRONMENT	Consonant blends: /ks/, /pt/, /gr/, and /st/	Words and phrases related to human activities and the environment	- The future with will and be going to - Passive voice	Reading for main ideas and specific information in a text about green living	Talking about ways to live green	Listening for specific information in an announcement about a green event	Writing about ways to improve the environment	Asking for and giving advice	Carbon footprint	Planning activities for a Go Green Weekend event
Unit 3: MUSIC	Stress in two-syllable words	Words and phrases related to music	- Compound sentences - To-infinitives and bare infinitives	Reading for specific information in a text about a famous TV music show	Talking about a TV music show	Listening for gist and specific information in an interview about a music festival	Writing a blog about an experience at a music event	Making and responding to suggestions	Chau van singing	Doing research on a form of traditional music in Viet Nam or another country
REVIEW 1										
Unit 4: FOR A BETTER COMMUNITY	Stress in two-syllable words with the same spelling	- Words and phrases related to community development - Adjective suffixes -ed vs. -ing -ful vs. -less	Past simple vs. past continuous with when and while	Reading for main ideas and specific information in a text about a volunteer club	Talking about the benefits of volunteering activities	Listening for specific information in an announcement for volunteers	Writing an application letter for volunteer work	Expressing feelings	Save the Children organisation	Doing research on a volunteer project in your community
Unit 5: INVENTIONS	Stress in three-syllable nouns	Words and phrases related to inventions	- Present perfect - Gerunds and to-infinitives	Reading for main ideas and specific information in a text about an invention	Talking about inventions and their uses	Listening to instructions on how to use an invention for specific information	Writing about the benefits of an invention	Making and responding to requests	Computer hardware	Collecting information about an existing invention for the classroom or creating a new one
REVIEW 2										

UNIT	PRONUNCIATION	VOCABULARY	GRAMMAR	READING	SPENDING	LISTENING	WRITING	EVERYDAY ENGLISH	CULTURE / CLIL	PROJECT
Unit 6: GENDER EQUALITY	Stress in three-syllable adjectives and verbs	Words and phrases related to gender equality	Passive voice with modals	Reading for specific information in a text about gender equality	Talking about career choices	Listening for specific information in a talk about the first woman in space	Writing about jobs for men and women	Expressing agreement and disagreement	Women's football	Doing a survey on students' future jobs
Unit 7: VIET NAM AND INTERNATIONAL ORGANISATIONS	Stress in words with more than three syllables	Words and phrases related to international organisations	Comparative and superlative adjectives	Reading for specific information in a text about UNICEF's support for Viet Nam's education	Talking about programmes for communities	Listening for specific information in a conversation about Viet Nam's participation in international organisations	Writing about Viet Nam's participation in international organisations	Making and responding to invitations	FAO and its activities to support Viet Nam	Doing research on an international organisation
Unit 8: NEW WAYS TO LEARN	Sentence stress	Words and phrases related to different ways of learning	Relative clauses: defining and non-defining relative clauses with <i>who</i> , <i>that</i> , <i>which</i> , and <i>whose</i>	Reading for main ideas and specific information in a text about online and face-to-face learning	Talking about the advantages and disadvantages of online learning	Listening to instructions on how to prepare for a blended learning class for specific information	Writing about the benefits of blended learning	Giving instructions	Modern schools	Doing a survey to find out how students use electronic devices to learn
REVIEW 3										
Unit 9: PROTECTING THE ENVIRONMENT	Rhythm	Words and phrases related to the environment and ways to protect it	Reported speech	Reading for main ideas and specific information in a text about environmental problems	Talking about environmental solutions	Listening for specific information in a conversation about ways to protect endangered animals	Writing about a wildlife organisation	Making and responding to apologies	Earth Hour	Doing research on a local or an international environmental organisation
Unit 10: ECOTOURISM	Intonation	Words and phrases related to ecotourism	Conditional sentences Type 1 and Type 2	Reading for specific information in a brochure about ecotours	Talking about how to become an ecotourist	Listening for specific information in a tour guide speech welcoming ecotourists in the Mekong Delta	Writing a website advertisement for an ecotour	Asking for and giving advice	Tourism impact on the environment	Designing an ecotour to a local attraction
REVIEW 4										

Sách giáo khoa tiếng Anh 11- Global Success

BOOK MAP

UNIT	PRONUNCIATION	VOCABULARY	GRAMMAR	READING	SPEAKING	LISTENING	WRITING	EVERYDAY ENGLISH	CULTURE / CLIL	PROJECT
Unit 1: A LONG AND HEALTHY LIFE 8-17	Strong and weak forms of auxiliary verbs 9	Words and phrases related to health and fitness 10	Past simple vs. Present perfect 10	Reading for main ideas and specific information in an article about living a long and healthy life 11	Giving instructions for an exercise routine 12	Listening for main ideas and specific information in a TV chat show about food and health 13	Writing a short message 14	Offering help and responding 15	CLIL: Bacteria and viruses 16	Designing a poster about a healthy habit 17
Unit 2: THE GENERATION GAP 18-27	Contracted forms 19	Words and phrases related to generational differences 20	Modal verbs: <i>must, have to</i> and <i>should</i> 20	Reading for main ideas and specific information in an article about different generations 21	Talking about the different generations of a family; Starting a conversation or discussion 22	Listening for specific information in a conversation about family conflicts 23	Writing an opinion essay about limiting teenagers' screen time 24	Asking for and giving permission 25	Culture: The generation gap in Asian American families 25	Carrying out a survey to find out generational differences in families 27
Unit 3: CITIES OF THE FUTURE 28-37	Linking final consonants to initial vowels 29	Words and phrases related to cities and smart living 30	Stative verbs in the continuous form; Linking verbs 30	Reading for specific information in an article about the characteristics of future cities 31	Discussing cities of the future; Keeping a conversation going by asking <i>Wh</i> -questions 32	Listening for main ideas and specific information in an interview about the disadvantages of living in a smart city 33	Writing an article about the advantages and disadvantages of living in a smart city 34	Expressing certainty and uncertainty 35	Culture: Smart cities around the world 35	Designing a poster of the ideal city of the future 37
REVIEW 1 38-41										
Unit 4: ASEAN AND VIETNAM 42-51	Elision of vowels 43	Words and phrases related to ASEAN 44	Gerunds as subjects and objects 44	Reading for main ideas and specific information in news items about ASEAN countries 45	Discussing the skills and experience needed for the ASEAN Youth Programme; Asking for and giving opinions 46	Listening for main ideas and specific information in a conversation about an ASEAN school tour programme 47	Writing a proposal for a welcome event 48	Giving and responding to compliments 49	Culture: New Year Festivals in ASEAN 50	Doing research about an ASEAN member 51
Unit 5: GLOBAL WARMING 52-61	Sentence stress and rhythm 53	Words and phrases related to global warming 54	Present participle and past participle clauses 54	Reading for main ideas and specific information in an article about the UN Climate Change Conference 55	Talking about human activities and global warming; Presenting ideas clearly in a discussion 56	Listening for main ideas and specific information in a talk about black carbon and global temperature 57	Writing a leaflet to persuade people to reduce black carbon emissions 58	Giving and responding to warnings 59	CLIL: Reducing the environmental impact of farming 60	Carrying out a survey to find out how local people try to limit global warming 61
REVIEW 2 62-65										
UNIT	PRONUNCIATION	VOCABULARY	GRAMMAR	READING	SPEAKING	LISTENING	WRITING	EVERYDAY ENGLISH	CULTURE / CLIL	PROJECT
Unit 6: PRESERVING OUR HERITAGE 66-75	Intonation in statements, commands, and lists 67	Words and phrases related to preserving heritage 68	<i>To-infinitive</i> clauses 68	Reading for main ideas and specific information in an article about an ideas competition 69	Discussing ways to preserve cultural heritage; Keeping a conversation going by showing interest and encouragement 70	Listening for main ideas and specific information in a tour guide's talk about Trang An Scenic Landscape Complex 71	Writing a leaflet to inform people about ways to preserve Trang An Scenic Landscape Complex 72	Asking for and giving directions 73	Culture: Initiatives to preserve heritage around the world 74	Proposing ways to preserve a type of heritage 75
Unit 7: EDUCATION OPTIONS FOR SCHOOL-LEAVERS 76-85	Intonation in <i>Wh</i> - and <i>Yes/No</i> questions 77	Words and phrases related to education after leaving school 78	Perfect gerunds and perfect participle clauses 78	Reading for main ideas and specific information in an article about different study options after leaving school 79	Discussing the benefits of vocational training and academic study; Ending a conversation or discussion 80	Listening for main ideas and specific information in a conversation about courses provided at a vocational school 81	Writing a request letter to ask for information about vocational school courses 82	Making an appointment 83	Culture: UK education after secondary school 84	Doing research on an educational institution 85
Unit 8: BECOMING INDEPENDENT 86-95	Intonation in invitations, suggestions, and polite requests 87	Words and phrases related to teen independence 88	Cleft sentences with <i>It is/was ... that/who ...</i> 88	Reading for main ideas and specific information in an article about how teens can become independent 89	Giving detailed instructions on learning basic life skills; Using sequencing words and phrases when giving instructions 90	Listening for main ideas and specific information in a conversation about becoming independent learners 91	Writing an article about the pros and cons of self-study 92	Expressing best wishes and responding 93	Culture: Teen independence in the US 93	Creating a detailed plan to develop a life skill 95
REVIEW 3 96-99										
Unit 9: SOCIAL ISSUES 100-109	Intonation in choice questions 101	Words and phrases related to social issues 102	Linking words and phrases 102	Reading for main ideas and specific information in an article about peer pressure 103	Talking about experiences of peer pressure and responding to peer pressure situations 104	Listening for specific information in a conversation about types of bullying 105	Writing a proposal for a school campaign against cyberbullying 106	Expressing disappointment and sympathy 107	CLIL: Social problems facing teens in the US today 107	Planning an awareness campaign about a social issue 109
Unit 10: THE ECOSYSTEM 110-119	Intonation in question tags 111	Words and phrases related to ecosystems 112	Compound nouns 112	Reading for main ideas and specific information in an article about a national park 113	Talking about ways to protect local biodiversity and responding to situations that may harm the environment 114	Listening for specific information in a talk about the human impact on ecosystems, and making predictions 115	Writing an opinion essay about spending money on restoring local ecosystems 116	Expressing likes and dislikes 116	CLIL: Protecting the ecosystem - Ideas from around the world 117	Making a poster about a local ecosystem and how to restore/protect it 119
REVIEW 4 120-123										

Đây là năm học thứ hai nhóm giáo viên tiếng Anh tại trường THPT Ngô Quyền giảng dạy bộ sách giáo khoa mới Global Success của NXB Giáo dục Việt Nam, khi nghiên cứu về chương trình học chúng tôi thấy rõ điểm khác biệt ở những tiết học mà người dạy cần chú trọng áp dụng phương pháp CLIL trong tiết học Communication and Culture/CLIL với mục tiêu tích hợp cụ thể các lĩnh vực khoa học, kỹ thuật, lịch sử, địa lý... vào giờ dạy:

- SGK tiếng Anh 10 có các bài mà ở tiết Communication and Culture/CLIL, tác giả viết sách có ghi rõ là tiết học CLIL, đó là các bài: 2, 5, 6, 9, 10.

- SGK tiếng Anh 11 có các bài: 1, 5, 9, 10.

Nhóm tiếng Anh đã có những buổi sinh hoạt chuyên môn cùng nhau nghiên cứu, tìm kiếm tài liệu bổ sung, xây dựng kế hoạch bài giảng và áp dụng vào giảng dạy tại các lớp. Việc áp dụng cũng tùy theo trình độ và đặc thù của từng lớp học, các thầy cô sẽ linh hoạt để điều chỉnh kế hoạch bài dạy cho phù hợp.

* **Kết quả:**

Qua quá trình giảng dạy áp dụng phương pháp CLIL tại trường THPT Ngô Quyền chúng tôi nhận thấy việc thực hiện phương pháp CLIL đòi hỏi sự đầu tư và chuẩn bị từ phía giáo viên rất nhiều. Tuy nhiên sau thời gian giảng dạy chúng tôi thấy cả giáo viên và học sinh đều rất quan tâm, yêu thích và đánh giá cao hiệu quả của bài học tích hợp nội dung và ngôn ngữ; khả năng vận dụng ngôn ngữ tiếng Anh của các em ngày càng cải thiện trong nhiều lĩnh vực mang tính thực tế cao; nhiều em tự tin giao tiếp với người bản xứ.

Cũng qua quá trình thực hiện, chúng tôi nhận thấy việc áp dụng phương pháp này trong trường học đang đối mặt với một số khó khăn nhất định.

* **Khó khăn:**

- Việc tìm kiếm và tạo ra nguyên liệu giảng dạy thích hợp là một thách thức đối với giáo viên.

- Việc chuẩn bị giáo án mất nhiều thời gian cũng là những khó khăn mà giáo viên đang đối mặt.

- Năng lực ngôn ngữ của học sinh chưa đồng đều cũng là sự trở ngại để giảng dạy và học tập bài học CLIL.

* **Giải pháp:**

- Tăng cường ứng dụng công nghệ: Giáo viên sử dụng công nghệ trong việc giảng dạy để tăng cường trải nghiệm học tập của học sinh và thúc đẩy việc tiếp cận thông tin đa dạng. Hơn nữa, giáo viên có thể sử dụng phần mềm giáo dục và ứng dụng di động để cung cấp tài liệu và tài nguyên học tập phong phú.

- Thường xuyên trao đổi cùng tháo gỡ những vướng mắc trong các buổi sinh hoạt chuyên môn

- Khuyến khích học sinh học tập thông qua các hoạt động ngoại khóa và dự án nhằm thúc đẩy học sinh phát triển kỹ năng tự học.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

[1] K. Bentley, The TKT Course CLIL Module, Cambridge University Press, 2010.

[2] Ena Harrop, Content and Language Integrated Learning (CLIL): Limitations and possibilities, Encuentro 21 (2012) 57-70.

[3] S. Pokrivatekova et al, CLIL in foreign language education: e-textbook for foreign language teachers, Nitra: Constantine the Philosopher University 282 s (2015) 17-29. <https://doi.org/10.17846/CLIL.2015.131-152>.

[4] *Content and Language Integrated Project (CLIP)* - www.cilt.org.uk/clip/

UNIT 1: A LONG AND HEALTHY LIFE
Lesson 7: Communication and Culture / CLIL
CLIL: BACTERIA AND VIRUSES
(Time: 01 period)

Class	Date of teaching	Attendance
11B	23/03/2024	24

I. OBJECTIVES

By the end of this lesson, Ss will be able to achieve the following objectives:

1. Knowledge

- **Vocabulary:** Understand the meanings of the key words or word collocations related to bacteria and viruses: *tuberculosis (n), organism (n), antibiotic (n), infection (n), etc.*

- **Pronunciation:** Pronounce the following words, word clusters correctly: *tuberculosis (n), organism (n), antibiotic (n), infection (n), etc.*

2. Competences

a. General competences: Improve group work, interpersonal skills, problem-solving skills

b. Specific competences:

- Guess the meanings of words/ phrases.

- Improve reading skills: Read for specific information and general ideas.

- Improve speaking skills: Vocabulary, pronunciation, and presentation skills.

3. Qualities

- Tell the differences between bacteria and viruses.

- Suggest the prevention methods and some possible treatments for those diseases and illnesses caused by bacteria and viruses.

- Be aware of improving and protecting their health.

II. PREPARATIONS

- Teacher: Computer, posters and cards, A0 paper, markers,...

- Students: Smart phones connected to the Internet.

Assumption

Anticipated difficulties	Solutions
Students are reluctant to work in groups.	<ul style="list-style-type: none"> - Encourage students to work in pairs and in groups so that they can help each other. - Provide feedback and help if necessary.

Students may lack vocabulary or structures to deliver a speech	<ul style="list-style-type: none"> - Explain expectations for each task in detail. - Continue to explain task expectations in small chunks (before every activity). - Provide vocabulary and useful language before assigning the tasks. - Encourage students to work in groups so that they can help each other.
--	---

III. PROCEDURES

ACTIVITY 1: WARM-UP (3 mins - IW)

1. Aim:

To stir up the atmosphere

2. Content:

Teacher (T) asks students (Ss) to play a game.

3. Products:

Students can identify the names of some common diseases and illnesses.

4. Implementation:

Play a game

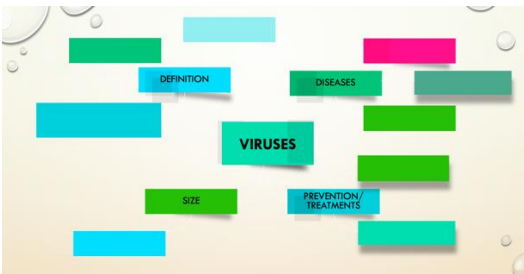
TEACHER AND STUDENTS' ACTIVITIES	CONTENTS
<p>Step 1: Task delivering</p> <ul style="list-style-type: none"> - T asks Ss to play the game displayed on the screen. <p>Step 2: Task performance</p> <p>Ss work individually to guess the names of the diseases and illnesses.</p> <p>Step 3: Report and discussion</p> <p>Ss guess the picture</p> <p>Step 4: Judgement</p> <ul style="list-style-type: none"> - T confirms the correct answers. - T leads in the lesson. 	<p>Diseases and illnesses</p> <ol style="list-style-type: none"> 1. <i>common cold</i> 2. <i>sore eyes</i> 3. <i>flu</i> 4. <i>sore throat</i>

ACTIVITY 2: KNOWLEDGE FORMATION (3 mins - IW)

TEACHER AND STUDENTS' ACTIVITIES	CONTENTS
<p>Task 1: Pre-teach vocabulary (3 mins - IW)</p>	<p>NEW WORDS</p> <ol style="list-style-type: none"> 1. <i>tuberculosis (n) /tʃuːˌbɜːkjəˈlæʊ.sɪs/</i>

<p>1. Aim: To provide Ss with the pronunciation and meanings of some vocabulary for the lesson.</p> <p>2. Content: Ss can understand the meaning of new words and pronounce them accurately and fluently.</p> <p>3. Products: Ss practise reading vocabulary.</p> <p>4. Implementation:</p> <p>Step 1: Task delivering - T provides Ss with some new words along with illustrations, pronunciation and meanings.</p> <p>Step 2: Task performance Ss read the words after the speaker.</p> <p>Step 3: Report and discussion Ss pronounce the words correctly.</p> <p>Step 4: Judgement - T corrects Ss' pronunciation mistakes. - T reveals that these words will appear in the reading text.</p>	<p><i>an infectious disease that can attack many parts of the body, esp. the lungs</i></p> <p>2. organism (n) /'ɔ:.gən.ɪ.zəm/ <i>a single living plant, animal, virus, etc.</i></p> <p>3. antibiotic (n) /,æ.n.ti.baɪ'vɪ.tɪk/ <i>a medicine or chemical that can destroy harmful bacteria in the body or limit their growth</i></p> <p>4. infection (n) /ɪn'fek.ʃən/ <i>a condition in which bacteria or viruses that cause disease have entered the body</i></p>
--	--

ACTIVITY 3: PRACTICE (7 mins - GW)

TEACHER AND STUDENTS' ACTIVITIES	CONTENTS
<p>Task 2: Read the text and complete the mind maps (7 mins - IW & PW)</p> <p>1. Aim: To practise reading for specific information</p> <p>2. Content: Ss read the text and work in two groups to match the key words to the mind maps.</p> <p>3. Products:</p>	<p>Task 2: Read the text and complete the mind maps</p> 

- Ss practise reading for the main idea and specific information in the text.

- Ss have basic knowledge about bacteria and viruses.

4. Implementation:

Step 1: Task delivering

- T asks Ss to read the text individually in one minute.

- After one minute, T asks Ss to give the main idea of the passage.

- Each group is provided with a mind map about bacteria and viruses, and a set of paper cards with key words printed on. Ss work in two groups to match the keywords to the mind maps. This activity will last 1 minute.

Step 2: Task performance

Ss read the text and stick the key words to the mind map to distinguish bacteria and viruses.

Step 3: Report and discussion

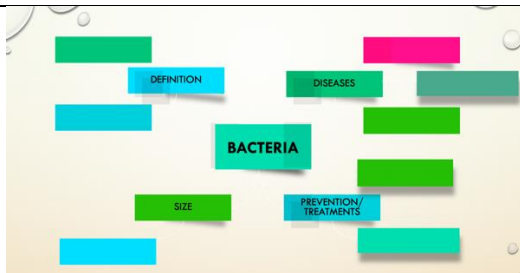
- Ss correct the other teams' mind maps.

- T calls the representative of each group to present their group's mind map.

Step 4: Judgement

- T gives comments on Ss' presentations.

- T leads in the next activity.



ACTIVITY 4: APPLICATION (10 mins - GW)

TEACHER AND STUDENTS' ACTIVITIES

CONTENTS

Task 3: Discussion (10 mins - GW)

Task 3: Discussion

1. Aim:


To help Ss apply what they have studied in the previous tasks to deal with real situations.

Situation 1:

<p>2. Content: Ss are provided with two situations related to the treatments for some diseases and illnesses caused by bacteria and viruses.</p> <p>3. Products: Ss can give suggestions for the situations.</p> <p>4. Implementation: Step 1: Task delivering - T asks Ss to read the situations on the screen. - T divides Ss into four groups to discuss and give suggestions for the situations.</p> <p>Step 2: Task performance Ss present their ideas in different forms.</p> <p>Step 3: Report and discussion Ss are asked to give comments on other teams' performances.</p> <p>Step 4: Judgement T gives comments on Ss' work and leads in the next activity.</p>	<p><i>"I'm buying a lot of antibiotics because I heard that they can treat Influenza A."</i></p> <p>Situation 2: <i>"Bacteria are so dangerous. Scientists should find a way to get rid of them all."</i></p>
---	--

ACTIVITY 5: EXTENSION (3 mins - IW)

TEACHER AND STUDENTS' ACTIVITIES	CONTENTS
<p>Task 4. Knowledge formation (1 min - IW)</p> <p>1. Aim: Ss have further knowledge about some pandemics and diseases caused by bacteria and/or viruses.</p> <p>2. Content: Ss are provided with a list of some pandemics and diseases caused by bacteria and viruses.</p> <p>3. Products: Ss have further knowledge about</p>	<p><i>Some pandemics or diseases caused by viruses and/or bacteria</i></p> <p><i>Diseases caused by viruses:</i> <i>Ebola : sốt xuất huyết</i> <i>Influenza: bệnh cúm</i> <i>Measles: bệnh sởi</i> <i>Chickenpox: thủy đậu</i> <i>Shingles: Zona thần kinh</i></p> <p><i>Diseases caused by bacteria</i></p>

<p>some pandemics and diseases caused by bacteria and/or viruses.</p> <p>4. Implementation:</p> <p>Step 1: Task delivering</p> <p>T asks Ss to look at the screen and write down all the names of pandemics and diseases on their notebooks.</p> <p>Step 2: Task performance</p> <p>Ss write down new words.</p> <p>Step 3: Report and discussion</p> <p>Ss ask for further explanations of any words they are confused.</p> <p>Step 4: Judgement</p> <p>T explains new words and leads in the next task.</p>	<p><i>Pneumonia: viêm phổi</i></p> <p><i>Cholera: bệnh tả</i></p>
<p>Task 5. List further suggestions on the ways to protect themselves from bacteria and viruses. (2 mins - IW)</p> <p>1. Aim:</p> <p>Ss give further suggestions on the ways to protect themselves from bacteria and viruses.</p> <p>2. Content:</p> <p>Ss scan QR code to list as many suggestions as they can.</p> <p>3. Products:</p> <p>Students' suggestions on the ways to protect themselves from bacteria and viruses are displayed on the screen.</p> <p>4. Implementation:</p> <p>Step 1: Task delivering</p> <p>T asks Ss to scan the QR code to list all their suggestions on the ways to protect themselves from bacteria and viruses.</p> <p>Step 2: Task performance</p> <p>Ss scan the QR code and provide their answers.</p>	<p>Question:</p> <p><i>What are possible preventions and treatments for bacterial and viral infections?</i></p> <div data-bbox="758 1227 1086 1592" style="text-align: center;">  <p>SCAN ME</p> </div>

<p>Step 3: Report and discussion Ss come to the board and summarise their suggestions.</p> <p>Step 4: Judgement T gives comments on students' work and wraps up the lesson.</p>	
<p>ACTIVITY 6: WRAP-UP ACTIVITIES: (2 mins - IW)</p>	
<p>1. Aim: T can check Ss' understanding about bacteria and viruses.</p> <p>2. Content: - T provides a summary table. - Ss play a quiz.</p> <p>3. Products: Ss can revise what they have learnt.</p> <p>4. Implementation: Step 1: Task delivering - T shows the summary table about what Ss have learnt on the screen. - T asks Ss 03 MCQs about what they have learnt in the lesson. Step 2: Task performance Ss answer the questions individually. Step 3: Report and discussion T confirms the correct answers. Step 4: Judgement T summarises and wraps up the lesson.</p>	<p>Quiz:</p> <p>1. What is TRUE about viruses? <i>A. They can be killed by antibiotics.</i> <i>B. They are bigger than bacteria.</i> <i>C. They can be prevented by vaccines.</i> <i>D. They are living organisms.</i></p> <p>2. What is NOT TRUE about bacteria? <i>A. They can be killed by antibiotics.</i> <i>B. Their sizes range from 0.02 to 0.25 microns.</i> <i>C. They can be prevented by vaccines.</i> <i>D. They are living organisms.</i></p> <p>3. Tuberculosis is caused by ...? <i>A. Viruses</i> <i>B. Bacteria</i></p>
<p>HOME ASSIGNMENT: (1 min - IW)</p> <p>Aim: To help Ss revise what they have learnt in class.</p> <p>Task: Write a paragraph about what a patient infected with INFLUENZA A should do.</p>	
<p>IV. FEED-BACK:</p> <p>With class 11B:</p> <p>.....</p> <p>.....</p>	

A large rectangular area containing 25 horizontal dotted lines, intended for writing or drawing.

UNIT 9 : SOCIAL ISSUES

Lesson 7: Communication and Culture / CLIL

CLIL : SOCIAL PROBLEMS FACING TEENS IN THE US TODAY

Class	Date of teaching	Attendance
11B15	23/3/2024	24

I. OBJECTIVES:

By the end of the lesson, students are expected to achieve the following objectives:

1. Knowledge:

- **Vocabulary:** Understand the meaning of the key words or word collocations related to social issues: *anxiety (n), depression (n), cyberbullying (n), fit (adj), struggle (v,n), below the poverty line (n.phr), etc...*

- **Pronunciation:** Pronounce the following words, word clusters correctly: *anxiety (n), depression (n), cyberbullying (n), fit (adj), struggle (v), below the poverty line (n.phrs), etc...*

- **Grammar:** Use target grammatical structures (comparison structures) meaningfully and appropriately: *While/ In contrast/ On the other hand...more/less...than/ twice as much as/...*

2. Competences:

a. General competences: Improve group work, interpersonal skills, problem-solving skills, analytical skill.

b. Specific competences:

- Guess the meaning of words/ phrases in context.
- Read for specific information.
- Improve reading and speaking skills as well as vocabulary and pronunciation.
- Analyse and report the information in a bar chart.

3. Qualities:

- Recognise and understand some of the social problems facing teens in the US and Viet Nam today.
- Develop a positive attitude towards dealing with social problems.

II. PREPARATIONS:

- Teacher: handouts, cards, projector, laptop connected to the Internet, posters, pictures.

- Students: markers, blank paper, textbooks, mobile phones connected to the Internet.

Assumption

Anticipated difficulties	Solutions
---------------------------------	------------------

Students are reluctant to work in groups.	<ul style="list-style-type: none"> - Encourage students to work in pairs and in groups so that they can help each other. - Provide feedback and help if necessary.
Students may lack vocabulary or structures to deliver a speech.	<ul style="list-style-type: none"> - Explain expectations for each task in detail. - Continue to explain task expectations in small chunks (before every activity). - Provide vocabulary and useful language before assigning the tasks. - Encourage students to work in groups so that they can help each other.

III. PROCEDURES

ACTIVITY 1: WARM-UP (5 mins - GW)

1. Aim:

To stir up the atmosphere and activate students' knowledge on social problems that teenagers are facing.

2. Content:

Teacher (T) asks students (Ss) to watch a video and list the problems.

3. Products:

Students can get ready to learn about social problems that teenagers are facing.

4. Implementation:

Watch a video clip

TEACHER AND STUDENTS' ACTIVITIES	CONTENTS
<p>Step 1: Task delivering</p> <ul style="list-style-type: none"> - T divides Ss into 4 groups and gives instructions. - T asks Ss to watch the video clip and guess the problems that the student is facing. - T asks Ss if there are any other problems that teenagers in general or they in particular are facing based on their experience and their prior knowledge. <p>Step 2: Task performance</p> <p>Ss watch the clip and answer the questions.</p> <p>Step 3: Report and discussion</p> <p>Ss report the answer to the whole class.</p>	<p>Suggested answers:</p> <ol style="list-style-type: none"> 1. In the clip, the student is facing: <ul style="list-style-type: none"> <i>Depression</i> <i>Cyberbullying</i> <i>Peer pressure</i> 2. Other problems that teens may face: <ul style="list-style-type: none"> <i>Pressure from parents' expectations</i> <i>Academic pressure</i> <i>Financial problems</i> <i>Drinking and smoking/ drug abuse</i> <i>Teen pregnancy</i> <i>Self-esteem & body image</i> <i>Social media or cyber addiction</i>

<p>Step 4: Judgement</p> <p>T confirms the correct answers and leads in the new lesson.</p>	<p>....</p>
<p>ACTIVITY 2: KNOWLEDGE FORMATION (8 mins - IW)</p>	
<p>TEACHER AND STUDENTS' ACTIVITIES</p>	<p>CONTENTS</p>
<p>Task 1: Pre-teach vocabulary (3 mins - IW)</p> <p>1. Aim:</p> <p>To provide Ss with the pronunciation and meanings of some vocabulary needed for the lesson.</p> <p>2. Content:</p> <p>Ss learn new vocabulary.</p> <p>3. Products:</p> <p>Ss understand the meanings of new words and pronounce them fluently.</p> <p>4. Implementation:</p> <p>Step 1: Task delivering</p> <p>T provides some new words along with pictures and asks Ss to guess their meanings by matching.</p> <p>Step 2: Task performance</p> <p>Ss guess the meanings of the words by matching words with pictures.</p> <p>Step 3: Report and discussion</p> <p>Ss give peer correction.</p> <p>Step 4: Judgement</p> <p>- T shows the English meanings along with pronunciation and asks Ss to repeat the words.</p>	<p>New words</p> <p>1. Sympathy (n): /'sɪmpəθi/: the feeling of being sorry for somebody; showing that you understand and care about somebody's problems</p> <p>2. Anxiety (n): /æŋ'zaɪəti/: the state of feeling nervous or worried that something bad is going to happen</p> <p>3. Victim (n): /'vɪktɪm/: a person who has been attacked, injured or killed as the result of a crime, a disease, an accident, etc.</p> <p>4. The poverty line (n): /ðə 'pɒvəti laɪn/: the official level of income that is necessary to be able to buy the basic things you need such as food and clothes and to pay for somewhere to live</p>
<p>TEACHER AND STUDENTS' ACTIVITIES</p>	<p>CONTENTS</p>
<p>Task 2: Read the text and complete the chart</p> <p>(5 mins – IW)</p>	<p>Task 2: Read the text and complete the chart</p>

1. Aim:

To practise reading for specific information

2. Content:

Ss read the text and match figures in the chart with social problems mentioned in the text.

3. Products:

Ss complete the chart and are aware of four problems mentioned in the text.

4. Implementation:**Step 1: Task delivering.**

- T asks Ss to study the chart. Make sure they understand the main idea that each bar represents (*the percentage of teens*) and what words they need to fill in the blanks (*top social problems among teenagers*).

- T assigns the task: Each student is given a card about a percentage or a problem and after 2 minutes reading, all the Ss stand up, move around and find their pairs so that their information matches with each other.

Step 2: Task performance

- Ss read individually.

- After 2 minutes scanning and skimming the text, Ss stand up, move around and find their pairs so that their information match with each other.

Step 3: Report and discussion

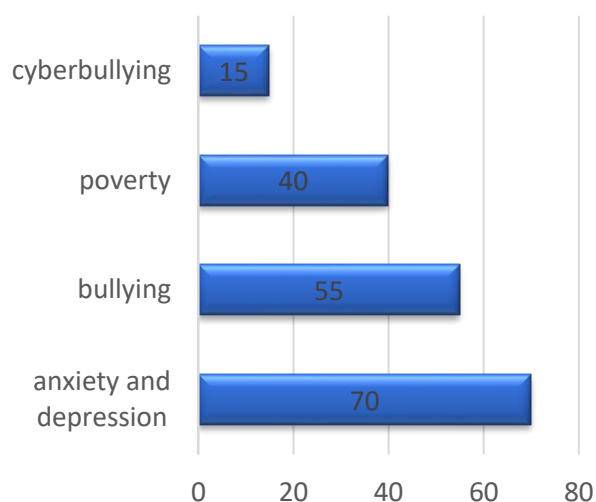
T calls 4 Ss from 4 teams to report their results.

Step 4: Judgement

- T gives comments and shows the correct answers.

- T shows the bar chart on the screen.

SOCIAL PROBLEMS FACING TEENS IN THE US TODAY

**ACTIVITY 2: PRACTICE (15 mins - IW& GW)****Task 3: Do an in-class survey (5 mins - IW)****1. Aim:**

To help collect the information needed to

Task 3: Do an in-class survey

<p>compare the problems Vietnamese and American teenagers encounter.</p> <p>2. Content:</p> <p>Ss do a survey on online platforms.</p> <p>3. Products:</p> <p>A bar chart that shows the percentage of teens facing social problems in two countries (the US and Viet Nam).</p> <p>4. Implementation:</p> <p>Step 1: Task delivering</p> <p>T asks Ss to use their mobile phones, scan the QR code to log in the website: <i>surveymonkey.com</i></p> <p>Step 2: Task performance</p> <p>Ss do a survey online as instructed.</p> <p>Step 3: Report and discussion</p> <ul style="list-style-type: none"> - T shows the results. - T tells Ss that these results are just relatively correct, based on different scale, subjects and criteria. <p>Step 4: Judgement</p> <ul style="list-style-type: none"> - T checks with the whole class and gives the bar chart that compares the rates of teens in the US and in Vietnam facing social problems. 	
<p>Task 4: Work in groups and discuss the differences/ similarities (10 mins - GW)</p> <p>1. Aims:</p> <ul style="list-style-type: none"> - To help Ss analyze and describe the bar chart. - To brainstorm and elicit the reasons for those differences/ similarities based on cultural views. <p>2. Content:</p> <p>Ss describe the bar chart and discuss the reasons for these differences/ similarities.</p> <p>3. Products:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Ss talk about the differences/ similarities between the statistics of the problems that teens from two countries (the US and Viet 	<p>Task 4. Work in groups and discuss the differences</p>

<p>Nam) are facing along with some reasons for such differences/ similarities.</p> <ul style="list-style-type: none"> - T elicits the cultural elements affecting such differences/ similarities. <p>4. Implementation:</p> <p>Step 1: Task delivering:</p> <ul style="list-style-type: none"> - T introduces some language structures used to describe a bar chart and make comparisons. - T asks Ss to discuss and list some possible reasons for the differences/ similarities between two countries. <p>Step 2: Task performance</p> <ul style="list-style-type: none"> - Ss work in pairs, describe the bar chart with the language structure provided by T. - Ss discuss in groups, complete the map given with “<i>Tablecloth technique</i>” and post on <i>padlet.com</i> to share with others. <p>Step 3: Report and discussion</p> <ul style="list-style-type: none"> - 2 Ss present their ideas in front of the class and ask other Ss to share their ideas. <p>Step 4: Judgement</p> <p>T gives feedback on Ss’ work and sums up some reasons for such differences/similarities based on cultural research.</p>	
<p>ACTIVITY 4: APPLICATION (15 mins - GW)</p> <p>Task 5: Problem solving activities</p> <p>1. Aims:</p> <ul style="list-style-type: none"> - To develop Ss’ problem-solving skills. - To help Ss produce the language based on what they have learnt. <p>2. Content:</p> <p>T asks Ss in 4 groups to give solution(s) in different ways.</p> <p>3. Products:</p> <p>Ss give solutions to the problem(s) in the video clip shown in warm-up activities.</p> <p>4. Implementation:</p>	
<p>TEACHER AND STUDENTS’ ACTIVITIES</p>	<p>CONTENTS</p>

<p>Step 1: Task delivering</p> <ul style="list-style-type: none"> - T asks Ss who they usually turn to for help if problems come up in their lives. - T divides class into 4 teams. - T assigns the task: Make a role-play to help the student in the video clip solve her problem. Each group will act as teachers, parents, psychologists, friends (depending on their choices). <p>Step 2: Task performance</p> <ul style="list-style-type: none"> - Ss come to the board to choose the appropriate items for their characters given by T. - Ss prepare their work in 5 minutes. <p>Step 3: Report and discussion</p> <ul style="list-style-type: none"> - Each group takes turn to show their solutions from different approaches and perspectives by making a role-play. <p>Step 4: Judgement</p> <ul style="list-style-type: none"> - T gives feedback and summarises the ideas. 	<p>Task 5: Problem solving activities</p> <p>Situation: <i>Help the student in the video clip overcome her problems by acting as:</i></p> <ol style="list-style-type: none"> 1. Teachers 2. Parents 3. Psychologists 4. Friends
<p>WRAPPING-UP (2 mins - IW)</p> <p>T summarises and gives feedback on what Ss have learnt.</p>	
<p>HOME ASSIGNMENT: (1 min – IW)</p> <p>Aim: To help Ss revise what they have learnt in class.</p> <p>Option 1: Write a short paragraph to describe the chart in details.</p> <p>Option 2: Students write a short paragraph to reflect on themselves: <i>What solution(s) do you find useful for yourself when coping with social problems?</i></p>	
<p>IV. FEED-BACK:</p> <p>With class 11B15:</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p>	

THAM LUẬN
THỰC TIỄN GIẢNG DẠY TIẾT CLIL TẠI TRƯỜNG THPT THÁI PHIÊN
Nhóm tiếng Anh - THPT Thái Phiên

I. Cấu trúc bài CLIL (COMMUNICATION AND CULTURE)

Clil được thực hiện trong một tiết học 45 phút. Bài học được thiết kế chia làm hai phần:

- Everyday English: các tình huống giao tiếp thực tế
- Culture: Các nét văn hóa của Việt Nam và các nước khác, xét theo chủ đề của từng bài.

Cả hai phần đều nhằm phát triển kỹ năng ngôn ngữ, chủ động xử lý tình huống, mở rộng kiến thức, và khuyến khích học sinh mong muốn tìm hiểu thông tin mới. Cụ thể:

TIẾNG ANH 10			
	THEME	EVERYDAY ENGLISH	CULTURE
UNIT 1	Family Life	Expressing opinions	Family values in the UK
UNIT 2	Humans and the Environment	Asking and giving advice	Carbon footprint
UNIT 3	Music	Making and responding to suggestions	Chau van singing
UNIT 4	For a Better Community	Expressing feelings	Save the children organization
UNIT 5	Inventions	Making responding to requests	Computer hardware
UNIT 6	Gender Equality	Expressing agreement and disagreement	Women's football
UNIT 7	Viet Nam and International Organizations	Making and responding to invitations	FAO and its activities to support Viet Nam
UNIT 8	New Ways to Learn	Giving instructions	Modern schools
UNIT 9	Protecting the Environment	Making and responding to apologies	Earth Hour
UNIT 10	Ecotourism	Asking for and giving advice	Tourism impact on the environment
TIẾNG ANH 11			
	THEME	EVERYDAY ENGLISH	CULTURE

UNIT 1	A Long and Healthy Life	Offering help and responding	Bacteria and virus
UNIT 2	The Generation Gap	Asking for and giving permission	The generation gap in Asian American families
UNIT 3	Cities of the Future	Expressing certainty and uncertainty	Smart cities around the world
UNIT 4	ASEAN and Viet Nam	Givng compliments and responding	New Year Festivals in ASEAN
UNIT 5	Global Warming	Giving warnings and responding	Reducing the environmental impact of the farming
UNIT 6	Preserving our Heritage	Asking for and giving directions	Initiatives to preserve heritage around the world
UNIT 7	Education Options for School-leavers	Making an appointment	UK education after secondary school
UNIT 8	Becoming Independent	Expressing best wishes and responding	Teen independence in the US
UNIT 9	Social Issues	Expressing disappointment and sympathy	Social problems facing teens in the US
UNIT 10	The Ecosystem	Expressing likes and dislikes	Protecting the ecosystem – Ideas from around the world

II. Thực tiễn giảng dạy bài CLIL và các khó khăn

1. Thực tiễn và phương pháp giảng dạy bài CLIL tại trường Thái Phiên

1.1. Everyday English

Học sinh cấp phổ thông thường tập trung vào các kiến thức học thuật như tiếp thu lượng từ vựng và ngữ pháp lớn, và ít chú ý đến các kỹ năng như nghe, nói, đọc, viết, đặc biệt là kỹ năng nói. Nhiều em vẫn còn tâm lý sợ sai nên rất ngại nói tiếng Anh trong lớp học.

Với thực tế này, học sinh cần nắm các cấu trúc và từ vựng cần thiết trước khi bắt đầu một cuộc hội thoại. Giáo viên cung cấp, hoặc hỏi từ kinh nghiệm và kiến thức của học sinh, hoặc cũng có thể đưa một tình huống bất kỳ rồi hỏi học sinh.

Ví dụ: Lớp 10, unit 2: “Asking and giving advice”, cần hướng dẫn học sinh cách xin lời khuyên và đưa lời khuyên.

Asking for advice	Giving advice
--------------------------	----------------------

What should I do? What do you advise me to do? Do you have any advice/suggestions for me? What would you do if you were me? Could you give me some advice? ...	I think you should ... I advise you to ... How about... If I were you, I would ... My advice would be
---	--

Việc tìm ra nhiều tình huống quen thuộc trong bước controlled practice là điều cần thiết. Bên cạnh việc giáo viên đưa tình huống, học sinh cũng được yêu cầu tham gia thi đua tạo ra các tình huống. Cho các học sinh luyện tập theo cặp, nhóm, chuyển cặp nhóm cũng là một ý tưởng hay.

Ví dụ: Giáo viên có thể tìm các hình ảnh minh họa các tình huống. Với các học sinh có khả năng ngôn ngữ tốt, thầy cô chỉ cần đưa hình ảnh. Với các học sinh yếu về ngôn ngữ, thầy cô có thể đưa thêm từ gợi ý.



(How/write/essay) – (consult/teachers // surf/Internet) ...

Cho học sinh thời gian để nghĩ các tình huống:

I really need some money.
I am hungry and don't feel like cooking.
I need to send a package to my friend but I don't have time.
I have finished school and I don't know what to do next.

Giáo viên cũng có thể áp dụng một số trò chơi để giúp học sinh thích thú hơn như board games... (Thầy cô có thể tham khảo qua các trang “ESL Games plus”, “British Council Learn English, MES Games...)

1.2. Culture

Văn hóa luôn là yếu tố hấp dẫn và gây tò mò nhất với học sinh. Bất kì ai cũng thường lấy văn hóa của nước mình hoặc vùng miền mình sinh sống làm gốc hoặc tiêu chí để so sánh lấy ra điểm tương đồng hoặc khác biệt với văn hóa của nước khác.

Với một số bài, học sinh được phân nhóm bắt thăm chủ đề theo bài để các em có thể tìm hiểu trước. Các nhóm được giao nhiệm vụ sẽ xây dựng ý tưởng để giao lưu cùng các bạn; các bạn còn lại đọc sách, tìm hiểu thêm thông tin để hiểu hơn về văn hóa nước bạn và so sánh với nước mình.

Ví dụ: Lớp 11, Unit 4: New Year Festivals in ASEAN: các học sinh được phân công đã tìm hiểu các thông tin về phong tục và truyền thống năm mới ở các quốc gia Đông Nam Á và làm một quizz show trên lớp.

Ngoài quiz show, còn có các cách tổ chức khác như roleplay, talkshow, matching, board race.... Với các học sinh yếu hơn, thầy cô cần hỗ trợ các em trong khâu chuẩn bị

2. Khó khăn và giải pháp

- Thời gian trong một tiết học không đủ để các học sinh đi sâu vào cả hai phần. Do đó, tùy từng bài, phần nào cần tập trung hơn sẽ có nhiều thời gian hơn.

- Đa số học sinh ngại nói, do sợ sai hoặc do lượng từ ít, hoặc do thói quen không xung phong trong lớp. Việc này có thể giải quyết bằng việc tăng cường làm việc theo cặp để hỗ trợ lẫn nhau giúp các bạn yếu tự tin hơn. Giáo viên cũng đóng vai trò quan trọng. Khi học sinh phát âm sai, không nên phê bình hoặc nhắc lỗi ngay, có thể ghi chép lại các từ học sinh phát âm chưa đúng, sau đó hướng dẫn cả lớp nói lại từ đó vào giữa phần luyện tập, hoặc học sinh sẽ sửa cho nhau.

- Việc hiểu biết văn hóa của chính nước mình và nước khác còn hạn chế, nên giáo viên khuyến khích học sinh tìm hiểu qua các social media và mass media. Bên cạnh đó việc sắp xếp lên ý tưởng cũng là một khó khăn với các học sinh. Với điều này, giáo viên có thể làm việc cùng các em để đưa các tiêu chí và các bước rõ ràng.

- Học sinh có nhiều môn học cần quan tâm, nên thời gian để toàn tâm toàn ý chuẩn bị cho một môn học là không thể, do đó giáo viên không gây quá nhiều áp lực cho học sinh. Tạo một môi trường cởi mở, vui vẻ là một điều kiện tốt để các em hăng hái trong bài học, dần dần yêu thích và sẽ dành thời gian hơn cho bộ môn.

- Số lượng học sinh đông nên khâu quản lý học sinh và khích lệ tất cả các em cùng tham gia vào hoạt động là điều khó khăn. Về mặt lý thuyết, ta có thể phân cặp, nhóm để các học sinh chăm điểm và theo dõi lẫn nhau, giáo viên sẽ quản lý chung. Tuy nhiên xét về thực tế, một số học sinh vẫn lười, không cố gắng và trốn tránh trách nhiệm.

- Nhiều học sinh chỉ thích học một môn học nhất định, nghiêm nhiên coi tiếng Anh là môn học khó, không muốn học. Nên việc khuyến khích các học sinh này đòi hỏi nhiều thời gian, công sức, và bồi đắp kiến thức. Nỗ lực có thể được đền đáp phần nào, nhưng thầy cô vẫn cần chuẩn bị cho việc thất bại ở nhiều phương pháp.

- Mặc dù mục tiêu là giáo dục toàn diện, phát triển cả 4 kỹ năng nghe, nói, đọc, viết, nhưng nhiều học sinh chỉ tập trung vào ngữ pháp, viết và từ vựng để phục vụ cho việc thi nên không chú trọng vào việc luyện nói, do đó giáo viên cũng không dễ dàng hướng dẫn phần Everyday English.

Trên đây là thực trạng và những giải pháp cho một bài dạy cụ thể của nhóm giáo viên tiếng Anh trường THPT Thái Phiên. Rất mong được sự đóng góp ý kiến của các đồng nghiệp trong toàn thành phố.

Chúng tôi xin chân thành cảm ơn!

THAM LUẬN

NHỮNG KHÓ KHĂN KHI DẠY TIẾT COMMUNICATION AND CULTURE/CLIL VÀ GIẢI PHÁP ĐÃ THỰC HIỆN TẠI TRƯỜNG THPT TIÊN LÃNG

Nhóm giáo viên tiếng Anh - THPT Tiên Lãng

I. Tìm hiểu nội dung các bài dạy COMMUNICATION AND CULTURE/CLIL

1. Tìm hiểu chung về mục đích bài dạy

Communication and cultrure/Clil được dạy trong 1 tiết, mục đích giới thiệu và luyện tập các chức năng ngôn ngữ cũng như phát triển các kĩ năng ngôn ngữ thông qua giới thiệu văn hóa, truyền thống... của Việt Nam và các nước trên thế giới cũng như kiến thức các môn học khác như Lịch sử, Khoa học, Địa lí ...

Bài dạy gồm hai phần:

Everyday English: Gồm 2 hoạt động, giúp học sinh sử dụng những câu trúc giao tiếp hàng ngày, phát triển kĩ năng nói tiếng Anh trong các tình huống thực tế. Mục này sẽ giới thiệu cách hỏi – đáp xoay quanh các chức năng ngôn ngữ như: đưa ý kiến, hỏi và đưa ra lời khuyên, đưa ra gợi ý và hỏi đáp, chỉ đường...

Culture/CLIL: Cung cấp thêm thông tin và kiến thức về văn hoá của Việt Nam cũng như của các nước khác trên thế giới hoặc các kiến thức liên môn như Địa lý, Lịch sử, Khoa học ...

2. Mục tiêu, yêu cầu đặt ra khi dạy

Học sinh phổ thông học tiếng Anh nếu chỉ theo phương pháp học giao tiếp thông thường, kết quả đạt được thường không cao và các em cũng bị lúng túng khi ứng dụng tiếng Anh vào ngữ cảnh thực tế.

Do đó việc dạy tiếng Anh không chỉ dừng lại ở việc dạy về kiến thức ngôn ngữ như từ vựng, cấu trúc câu và ngữ pháp hay các kỹ năng nghe, nói, đọc, viết mà phải hướng tới rèn luyện năng lực giao tiếp hiệu quả, đặc biệt là khả năng giao tiếp ở những nền văn hóa khác nhau. Hay nói cách khác, lồng ghép yếu tố văn hóa vào quá trình dạy và học là vô cùng quan trọng.

Kết hợp khám phá văn hóa của Việt Nam và thế giới, tìm hiểu kiến thức liên môn như Lịch sử, Địa lí, Khoa học qua bài học Anh ngữ một cách sinh động là một trong những yếu tố cốt lõi của bài dạy cũng như của phương pháp học CLIL rất chủ động và đang phổ biến hiện nay.

Ngôn ngữ và văn hóa luôn nằm trong một mối quan hệ tương quan chặt chẽ. Những trải nghiệm văn hóa đa dạng có thể tăng cường khả năng tư duy ngoại ngữ. Đồng thời, thông qua việc trau dồi ngoại ngữ, chúng ta lại có nhiều hơn cơ hội để trải nghiệm thế giới bao la rộng lớn. Vậy câu hỏi đặt ra là làm thế nào để bước vào hành trình chinh phục thế giới? Các giải pháp hiệu quả để dạy một tiết học mang tính thực tế và tích hợp nhiều môn học luôn được chúng tôi quan tâm tìm hiểu khi thực hiện bài dạy.

II. Thực trạng việc giảng dạy môn Tiếng Anh và các tiết *Communication and cultrure/Clil* tại trường THPT Tiên Lãng.

1. Thuận lợi

- Được sự chỉ đạo, quan tâm sâu sát và kịp thời của BGH, có những kế hoạch cụ thể, lâu dài hướng tới nâng cao chất lượng bộ môn.
- Nhà trường có cơ sở vật chất khá khang trang, trang thiết bị phục vụ tương đối đầy đủ giúp cho việc dạy và học đạt kết quả tốt.
- Nhiều giáo viên có trình độ chuyên môn vững vàng, có nhiều kinh nghiệm trong công tác dạy học.
- Học sinh ngoan, đa phần có ý thức học tập tốt.

2. Khó khăn

a. Đối với giáo viên

- Giáo viên còn thiếu tự tin trong khả năng trình bày, giải thích những khái niệm trong lĩnh vực liên môn một cách chính xác do sự hiểu biết về kiến thức liên môn còn hạn chế, đặc biệt là kiến thức về khoa học, công nghệ, y học ...
- Giáo viên gặp khó khăn về phát âm và ý nghĩa của các từ vựng chuyên ngành.
- **Hiểu biết về văn hóa Việt Nam và các nước trên thế giới của giáo viên còn hạn chế.**
- Phương pháp giảng dạy chưa đổi mới, ít tổ chức các hoạt động trong giờ học.
- Lớp học đông, giáo viên khó có thể quan tâm hết các đối tượng học sinh cũng như kiểm tra thực hành các cặp nhóm.
- Trình độ, chuyên môn nghiệp vụ của một vài giáo viên còn hạn chế.

b. Đối với học sinh

- Phương pháp học thụ động.
 - **Học sinh không được sử dụng ngôn ngữ thường xuyên.**
 - **Tâm lý rụt rè, lo lắng ảnh hưởng không nhỏ đến khả năng học ngoại ngữ.**
- Nếu ngại luyện tập kỹ năng ngôn ngữ, học sinh sẽ không tiến bộ nhanh chóng.**
- Thiếu vốn từ vựng và cấu trúc câu giao tiếp dẫn đến phản xạ chậm. Nhiều học sinh có khá nhiều từ vựng và câu theo cấu trúc nhưng không áp dụng được vì không nhớ và không biết nên dùng trong tình huống nào. Khi giao tiếp thực tế, vốn từ vựng rời rạc và khuôn mẫu làm học sinh bối rối, lẫn lộn từ này với câu kia hoặc bí từ vì không học theo nhóm hay theo chủ đề cụ thể nào. Do đó, học sinh cứ áp ứng, không thể hiện được suy nghĩ, quan điểm của mình khi giao tiếp.

- Phát âm không chuẩn dẫn đến ngại nói vì sợ sai. Bởi sai lầm trong cách phát âm khiến khả năng nghe hiểu bị hạn chế và dần dần mất tự tin khi giao tiếp bằng tiếng Anh.

III. Giải pháp đã thực hiện trong tiết dạy *Communication and culture/Clil*

- *Giáo viên phải xác định rõ và thực hiện mục tiêu của bài học.* Mục tiêu bài học phải được xác định rõ ràng, cụ thể để cân bằng giữa việc vừa tiếp thu ngôn ngữ (học từ vựng, học ngữ pháp, ...); vừa cùng các em khám phá các nền văn hóa, thế giới xung quanh. Các hoạt động được thiết kế phù hợp từng buổi học để cân bằng; không để trọng tâm tiết học rơi vào mỗi học lý thuyết hoặc mỗi học thực hành.

- *Đề cao tính thực tế.* Giáo viên luôn luôn phải tìm hiểu các chủ đề tích hợp liên quan đến nội dung bài học như kiến thức về lịch sử, địa lý, khoa học, y học và công nghệ ... Do đó có thể tự tin cung cấp kiến thức thực tế cho học sinh. Đồng thời giáo viên cũng

phải khai thác các cơ sở dữ liệu là các hình ảnh, video, ... để mang đến cho các em những trải nghiệm thực nhất khi trải nghiệm bất kì chủ đề nào.

- *Lấy người học làm trung tâm.* Trên lớp học, giáo viên luôn hướng học sinh đóng vai trò chủ thể tự giác, tích cực học tập, sáng tạo trong khi giáo viên giảng dạy chỉ giữ vai trò tổ chức, hướng dẫn và hỗ trợ để các em có thể chủ động khám phá, tiếp nhận tri thức, chinh phục được các mục tiêu học tập.

- *Tạo môi trường học linh hoạt, sáng tạo, phù hợp với mục đích.* Giáo viên luôn khuyến khích các hoạt động giao tiếp và hợp tác của các em, khuyến khích các em tích cực trình bày và trao đổi ý kiến. Khi thiết kế và tổ chức các hoạt động dạy học, giáo viên sẽ tạo điều kiện tối đa để các em được thể hiện ý tưởng, đưa ra dự đoán hoặc phương án giải quyết, đưa ra nhận xét và phản biện trong nhóm hay trước tập thể lớp. Điều này không những giúp các em phát huy các kỹ năng tư duy như tư duy sáng tạo, tư duy phản biện, ... mà còn giúp các em nắm chắc và làm chủ ngôn ngữ, dần dần tự tin hơn trong giao tiếp.

- *Cá nhân hóa toàn diện.* Khi thiết kế và tổ chức các hoạt động học tập, giáo viên sẽ xác định và giao nhiệm vụ một cách rõ ràng, cụ thể dựa trên tổng quát kiến thức, khả năng của các em để các nhiệm vụ học tập mang tính thách thức vừa đủ. Vừa giúp các em phát huy được tiềm lực của mình, vừa không khiến các em cảm thấy các bài học là quá khó hay quá dễ mà dẫn đến chán nản.

- *Luôn cập nhật, khai thác, bổ sung tài liệu dạy học.* Dạy phần CULTURE/CLIL còn nhấn mạnh đến các yếu tố văn hoá, cộng đồng, xã hội, không chỉ ở phạm vi quốc tế, mà còn gần hơn là ở địa phương, đất nước, địa phương nơi mà các em đang sinh sống. Hay thậm chí – tìm hiểu chính bản thân các em. Tất cả nhằm giáo dục các em từ bên trong, từ đó các em có nội lực vững chắc dần trở nên yêu thích bộ môn. Chính vì thế, việc khai thác, bổ sung tài liệu dạy học bên cạnh sách giáo khoa là rất quan trọng. Tài liệu được lựa chọn và khai thác phải luôn đảm bảo tính khoa học, tính chính xác và tính cập nhật, đáp ứng được mối quan tâm, sự hứng thú của các em, có ý nghĩa với thực tế cuộc sống.

- *Tự học, luôn làm mới bản thân.* Giáo viên phải không ngừng trau dồi kiến thức, đầu tư cho chuyên môn, trong soạn kế hoạch bài dạy, phương pháp giảng dạy. Đẩy mạnh việc ứng dụng công nghệ trong giảng dạy, đổi mới phương pháp dạy học, phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo trong học sinh. Làm tốt công tác đổi mới trong kiểm tra đánh giá học sinh. Tăng cường năng lực cho giáo viên, đáp ứng yêu cầu đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra, đánh giá theo định hướng phát triển năng lực học sinh.

- *Sinh hoạt chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học.* Tổ chức sinh hoạt chuyên môn theo nghiên cứu bài học, theo chuyên đề. Bồi dưỡng chuyên môn qua tham dự các chuyên đề ... Tổ chức sinh hoạt chuyên môn, sinh hoạt chuyên đề, dự giờ thao giảng nhằm học hỏi kinh nghiệm của đồng nghiệp.

Với sự nỗ lực của tất cả giáo viên trong nhóm tiếng Anh, chất lượng dạy và học tiếng Anh có nhiều chuyển biến tích cực. Việc dạy và học tiếng Anh ở trường đã nhận được nhiều sự ủng hộ của lãnh đạo cấp ủy, chính quyền, cha mẹ học sinh đã và đang tạo đà để nhà trường bứt phá, nâng cao chất lượng môn học trong thời gian tới.

IV. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

Đối với nhà trường

Để hỗ trợ cho công tác dạy và học có hiệu quả, nhà trường cần quan tâm đặc biệt và có những biện pháp hỗ trợ đúng mức như: Hỗ trợ kinh phí cũng như tạo điều kiện về thời gian cho giáo viên đi học cao học, tham gia các khóa bồi dưỡng về chuyên môn, nghiệp vụ, tuyên dương khen thưởng kịp thời đối với các giáo viên và học sinh đạt thành tích; quan tâm theo dõi và đáp ứng các nhu cầu chính đáng của giáo viên và học sinh về phòng học, điện, nước...; phải xem đây là một nhiệm vụ chiến lược cần đầu tư lâu dài...

Đối với Sở GD

Tổ chức nhiều hơn nữa các lớp bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ cho giáo viên. Tổ chức dạy học chuyên đề cấp thành phố để giáo viên có cơ hội giao lưu, học hỏi kinh nghiệm từ đồng nghiệp.

V. KẾT LUẬN

Dạy học là cả quá trình lâu dài. Quá trình này chịu tác động của nhiều đối tượng như người dạy, người học, chương trình, môi trường gia đình, xã hội và cả những yếu tố khách quan khác như dịch bệnh. Chất lượng giáo dục mà nhất là chất lượng dạy học đại trà cũng vì thế mà không thể thay đổi qua một đêm. Tuy nhiên, nếu chúng ta không thay đổi, ngay từ trong nhận thức đến hành động thực tiễn thì không thể mong cải thiện chất lượng dạy học trong thời kỳ mới, đáp ứng được yêu cầu ngày càng cao của giáo dục trong nước cũng như xu thế của thế giới. Sự thay đổi này yêu cầu đến từ nhiều phía như các cấp quản lý, chương trình, điều kiện cơ sở vật chất, điều kiện kinh tế xã hội, bản thân học sinh, v.v., nhưng trên hết, bản thân chúng tôi thiết nghĩ phải là chính từ các giáo viên. Bởi chính giáo viên là người trực tiếp tác động hàng ngày đến các em dưới góc độ không những giáo dục kiến thức đơn thuần mà còn ở góc độ giáo dục nhân cách, tư tưởng, đạo đức, lối sống, hướng nghiệp, ước mơ, hoài bão cho học sinh. Bản thân đã có những giải pháp để nâng cao chất lượng giáo dục bộ môn tại đơn vị. Tuy nhiên, bản thân giáo viên chúng tôi cũng còn nhiều hạn chế, nhất là về khả năng linh hoạt, tiếp cận tâm lý tuổi trẻ hiện nay, nên rất mong các đồng chí đóng góp ý kiến cho tham luận này để nhóm GV chúng tôi có thể áp dụng hiệu quả hơn trong việc nâng cao chất lượng giáo dục đại trà môn Tiếng Anh.

Trên đây là thực trạng và những giải pháp cho một bài dạy cụ thể của nhóm giáo viên tiếng Anh trường THPT Tiên Lãng. Rất mong được sự đóng góp ý kiến của các đồng nghiệp trong toàn thành phố.

Chúng tôi xin chân thành cảm ơn!